

ĐIỀU KHOẢN LẠM DỤNG TRONG PHÁP LUẬT VỀ TIÊU DÙNG Ở CỘNG HÒA PHÁP VÀ CHÂU ÂU

ALEXANDRE DAVID

**Thẩm phán, Ban Pháp luật tố tụng và pháp luật lao động
Vụ Dân sự và Ân t_{in}, Bộ Tư pháp, Cộng hòa Pháp¹**

Điều khoản lạm dụng là một quy định đặc thù trong pháp luật về tiêu dùng ở Pháp và châu Âu. Trong khoảng một thập kỷ, từ năm 1970, ở Pháp, châu Âu và nhiều nước khác trên thế giới, người ta bắt đầu xem xét lại những quy định chung về hiệu lực hợp đồng và nhận thấy rằng những quy định đó không đủ để bảo vệ người tiêu dùng khỏi bị các tổ chức, cá nhân kinh doanh lợi dụng.

Trong hợp đồng, có một số quy định bất lợi cho người tiêu dùng nhưng ngay chính bản thân họ lại không nhận thức được điều đó. Nhà làm luật cảm thấy phải quan tâm đặc biệt hơn nữa đến các điều khoản lạm dụng để có thể thiết lập một mối quan hệ bình đẳng giữa bên mua và bên bán. Với mục đích đó, đã có rất nhiều hợp đồng theo mẫu được soạn thảo và rất nhiều nước lựa chọn áp dụng các hợp đồng này như Mỹ, Thụy Điển, Anh, Đan Mạch, Đức và Pháp (năm 1978)...

Cách tiếp cận của Pháp đặc biệt ở chỗ dành nhiều ưu tiên cho việc phòng ngừa thiệt hại hơn là các giải pháp nhằm bồi thường thiệt hại. Chính vì thế, giải quyết bằng biện pháp hành chính được ưu tiên hơn là giải quyết qua con đường tài phán. Các nhà làm luật lo ngại nhiều nguy cơ phát sinh từ các giải pháp khác nhau mà tòa án có thể đưa ra cho cùng một vấn đề.

Ví dụ, *thẩm phán A sau khi xem xét nghiên cứu hợp đồng mẫu sẽ đưa ra một giải pháp khác hoàn toàn với thẩm phán B cũng nghiên cứu cùng một hợp đồng đó.*

Nói cách khác, cùng một điều khoản quy định trong hợp đồng nhưng lại có nhiều giải pháp khác nhau do các thẩm phán ở các địa hạt khác nhau

¹ Tác giả cũng từng là thành viên của Ủy ban về Điều khoản lạm dụng của Pháp trong nhiều năm

đưa ra. Vì vậy, nhà làm luật đã quyết định sẽ giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hành chính.

Theo quan điểm của các nhà làm luật, “*phòng bệnh hơn chữa bệnh*”. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh phải được biết về những điều khoản không thể đưa vào hợp đồng để tránh vi phạm các quy định về điều khoản lạm dụng. Đây cũng là một phương thức để cảnh báo người tiêu dùng, các tổ chức bảo vệ người tiêu dùng bằng các phương tiện thông tin đại chúng. Qua đó, họ nắm được những điều khoản thế nào thì bị coi là lạm dụng và bản thân người tiêu dùng cũng tự bảo vệ mình.

Trong Luật ban hành năm 1978, Ủy ban quốc gia về Điều khoản lạm dụng được thành lập. Vai trò chính của Ủy ban là đưa ra kiến nghị về nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm loại bỏ những điều khoản lạm dụng trong hợp đồng sau khi nghiên cứu các hợp đồng mẫu. Đồng thời, Ủy ban đưa ra các ý kiến để giúp Chính phủ ban hành nghị định quy định các biện pháp loại bỏ điều khoản lạm dụng và cấm đưa các điều khoản đó vào trong hợp đồng. Trong thực tế, nhờ sự tư vấn của Ủy ban, Chính phủ đã ban hành một Nghị định thống nhất trong đó quy định cụ thể ba loại điều khoản bị coi là lạm dụng và cấm quy định trong hợp đồng.

Luật cũng thừa nhận các tổ chức bảo vệ người tiêu dùng có quyền khởi kiện trước tòa án nếu tổ chức này cho rằng một điều khoản nào đó trong hợp đồng bị coi là lạm dụng.

Tới khoảng năm 1990, thẩm phán, trong hoạt động xét xử của mình, bắt đầu muốn áp dụng trực tiếp những quy định về điều khoản lạm dụng để giải quyết tranh chấp. Thời gian đó, thẩm phán vẫn chưa ra quyết định tuyên bố một điều khoản nào đó bị coi là lạm dụng. Điều này khiến các luật sư thật sự thắc mắc và họ đưa ra câu hỏi là tại sao thẩm phán không tuyên bố một điều khoản nào đó trong hợp đồng bị coi là lạm dụng. Sau khi nghiên cứu ý kiến này của các luật sư, Tòa Phá án đã cân nhắc và chấp thuận việc thẩm phán có quyền đưa ra quyết định một điều khoản bị coi là lạm dụng và tuyên bố điều khoản đó vô hiệu ngay sau đó.

Như vậy, đối với điều khoản lạm dụng, Pháp có hai hệ thống cơ quan có thẩm quyền cùng tồn tại: cơ quan hành chính và tòa án.

Điều khoản lạm dụng là gì?

Thứ nhất, điều khoản lạm dụng không phải là điều khoản bất hợp pháp, nó tuân theo những quy định chung của hợp đồng nhưng có mục đích hoặc có hệ quả làm phát sinh sự mất cân xứng một cách rõ rệt giữa quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng. Sự mất cân xứng này không liên quan tới đặc trưng của hàng hoá, dịch vụ hay giá cả, tức là điều khoản lạm dụng không liên quan tới việc giá cả hàng hoá quá đắt hay chất lượng dịch vụ không phù hợp. Điều khoản lạm dụng chỉ liên quan đến những quy định thoả thuận giữa hai bên: hình thức hợp đồng, thi hành hợp đồng, quy định bảo hành, quy định về gia hạn hợp đồng, chấm dứt hợp đồng vv... Điều mà nhà làm luật muốn ở đây là hạn chế bên soạn thảo hợp đồng, (thường là tổ chức, cá nhân kinh doanh), đưa ra những điều khoản bất lợi cho người tiêu dùng mà chính bản thân người tiêu dùng không lường trước được. Thật vậy, người tiêu dùng hoàn toàn có thể so sánh giá cả cũng như chất lượng của hàng hoá hay dịch vụ nhưng họ không có khả năng xem xét các điều khoản trong hợp đồng có gây bất lợi cho họ hay không và chính vì thế, cần phải bảo vệ họ chống lại điều khoản lạm dụng.

Một điểm quan trọng khác, loại bỏ những điều khoản lạm dụng không phải để huỷ hợp đồng. Loại bỏ điều khoản lạm dụng đơn thuần là vô hiệu hoá một điều khoản bị coi là lạm dụng trong hợp đồng, nhưng vẫn cho phép hợp đồng đó tiếp tục có hiệu lực. Vì thế, trong luật của Pháp và của châu Âu, các điều khoản lạm dụng không bị coi là điều khoản vô hiệu mà bị coi như là điều khoản chưa từng tồn tại. Đây là một điểm hết sức quan trọng cần phải lưu ý, mục đích loại bỏ điều khoản lạm dụng là loại ra khỏi hợp đồng những yếu tố lạm dụng người tiêu dùng để đảm bảo sự cân xứng quyền và nghĩa vụ các bên, đồng thời đảm bảo duy trì hiệu lực của hợp đồng.

Tình trạng mất cân xứng trong hợp đồng phát sinh từ điều khoản lạm dụng phải ở một mức độ nghiêm trọng nào đó. Ban đầu, quy định của Pháp rất khắt khe về điểm này, điều khoản lạm dụng phải do bên bán, bằng việc lạm dụng vị thế kinh tế của mình, áp đặt trong hợp đồng và từ đó bên bán thu được một khoản lợi nhuận hoặc lợi ích lớn quá mức. Hiện nay, cách thức áp đặt điều khoản lạm dụng không còn quan trọng nữa mà

người ta quan tâm tới liệu có sự mất cân xứng rõ rệt về quyền lợi và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng hay không. Đó là nội dung quy định trong Chỉ thị của Liên minh châu Âu năm 1996.

Trong tiến trình hoàn thiện pháp luật về tiêu dùng, phải kể tới việc thông qua Chỉ thị của Liên minh châu Âu năm 1996. Chỉ thị này đã làm thay đổi một chút hệ thống pháp luật của Pháp, mục đích của Chỉ thị là giúp các thành viên EU hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo điều kiện phát triển thị trường nội khối và nâng cao mức độ bảo vệ người tiêu dùng. Điều quan trọng là Chỉ thị này có kèm một bản phụ lục liệt kê những điều khoản có thể bị suy đoán là lạm dụng. Tuy nhiên, cơ quan lập pháp của Pháp không thông qua phụ lục này một cách hoàn toàn, không công nhận đó là những điều khoản lạm dụng mà chỉ công nhận rằng một số điều khoản nêu trong phụ lục có thể bị coi là lạm dụng. Nhà làm luật đã đưa bản phụ lục vào trong luật pháp quốc gia và vì thế khái niệm điều khoản lạm dụng của Pháp có một chút sửa đổi. Mặt khác, chúng tôi cũng đã thông qua một bản danh sách khác về các điều khoản bị lạm dụng.

Trong pháp luật của Liên minh châu Âu, có một quy định quan trọng cần lưu ý. Đó là những đặc trưng của điều khoản lạm dụng cần được xem xét trên tổng thể của hợp đồng, tức là cần phải có một cái nhìn tổng thể toàn diện về các điều khoản của hợp đồng để đánh giá liệu một điều khoản có gây ra một sự mất cân xứng rõ rệt giữa các bên trong hợp đồng hay không. Nước Đức thì rất ủng hộ việc đưa quy định này vào pháp luật của Đức nhưng tôi cũng không chắc chắn liệu quy định này có khả thi trong thực tế. Pháp luật Pháp có quy định điều này và trong một số trường hợp, quy định này tỏ ra hữu ích.

Sau khi được sửa đổi lần thứ nhất, danh sách các điều khoản lạm dụng đã được đưa vào trong quy định pháp luật của Pháp, theo đó (cũng như quy định của Chỉ thị của Liên minh châu Âu) các điều khoản này có thể coi như là lạm dụng tùy từng trường hợp cụ thể, nhưng nghĩa vụ chứng minh thuộc về người tiêu dùng. Trong thực tế, giải pháp bảo vệ này không hoàn toàn tối ưu và nó đã được thay đổi sau này.

Định nghĩa về điều khoản lạm dụng sau khi sửa đổi thì đầy đủ hơn so với quy định trong Chỉ thị của Liên minh châu Âu. Danh sách mới này được

thiết lập trên cơ sở tham khảo ý kiến của Ủy ban quốc gia về điều khoản lạm dụng.

Đến năm 2008, luật được sửa đổi lần thứ 2. Nghị định mới được ban hành và phân biệt rõ hai loại điều khoản: Một danh sách “*đen*” liệt kê tất cả các điều khoản lạm dụng tuyệt đối, không được quyền phản bác và một danh sách “*xám*” liệt kê các điều khoản có thể bị coi là lạm dụng, trừ khi các tổ chức, cá nhân kinh doanh chứng minh được là điều khoản đó không mang tính lạm dụng.

Ủy ban quốc gia về điều khoản lạm dụng

Ủy ban quốc gia về điều khoản lạm dụng trực thuộc Bộ Tiêu dùng, thành phần của Ủy ban bao gồm hai thẩm phán, giáo sư luật học và đại diện của các cá nhân, tổ chức kinh doanh và người tiêu dùng. Đây không phải là một cơ quan có quyền ra quyết định mà là cơ quan nghiên cứu nhằm cân bằng lợi ích giữa các tổ chức, cá nhân kinh doanh và người tiêu dùng.

Vai trò của Ủy ban là kiểm tra, đánh giá những hợp đồng mẫu thường giao kết với người tiêu dùng và đưa ra các kiến nghị xóa bỏ những điều khoản bị đánh giá là lạm dụng. Từ khi được thành lập đến nay, Ủy ban này đã đưa ra 69 kiến nghị trong mọi lĩnh vực: hợp đồng nông nghiệp, hợp đồng mở tài khoản ngân hàng, mua phương tiện du lịch, hợp đồng thuê nhà trong mùa du lịch, học tiếng nước ngoài, trại hè học tiếng ở nước ngoài...² Qua đó có thể thấy là phạm vi các hợp đồng mà Ủy ban xem xét là rất rộng. Về phương thức làm việc, bộ phận hành chính thu thập các thông tin cần thiết về hợp đồng cần nghiên cứu. Sau đó, báo cáo viên xem xét và đưa ra các kiến nghị trình lên hội đồng thành phần rộng để thảo luận. Đa số các kiến nghị được thực hiện theo từng lĩnh vực nhưng cũng có một bản kiến nghị tổng hợp (như đã trình bày ở trên). Ngoài ra, Ủy ban còn đưa ra những kiến nghị về khiếu kiện, hợp đồng bảo hiểm... Những kiến nghị này được thông báo chính thức và rất hữu ích cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh để họ có thể nắm được những điều

² Tác giả - Thành viên của Ủy ban về Điều khoản lạm dụng, với vai trò là báo cáo viên đã từng báo cáo về hợp đồng mua vé giao thông mua theo kỳ hạn vì mua vé theo kỳ hạn sẽ tạo điều kiện dễ dàng hơn cho người tham gia giao thông.

khoản lạm dụng bị cấm để không đưa vào hợp đồng. Đối với thẩm phán, những kiến nghị này cũng giúp họ giải quyết tranh chấp về tiêu dùng.

Một thẩm quyền, chức năng khác của Ủy ban về điều khoản tiêu dùng là đưa ra các ý kiến tham vấn cho tòa án trong trường hợp có những vướng mắc liên quan tới điều khoản lạm dụng. Trong vòng 15 năm, Ủy ban đã đưa ra khoảng 32 ý kiến tham vấn trong nhiều lĩnh vực giúp tòa án giải quyết tranh chấp. Trong số 32 ý kiến này, 25 ý kiến được đánh giá là rất hữu ích và được công bố chính thức.

Những kinh nghiệm cần tham khảo

- 1. Theo kinh nghiệm của Pháp và châu Âu, có những điều khoản ghi rằng: người tiêu dùng coi như đã hiểu và chấp thuận những nghĩa vụ ghi trong hợp đồng nhưng trên thực tế thì người tiêu dùng không hề nhận thức được điều đó. Những điều khoản ghi như trên thường đưa ra những quy định không được thể hiện rõ trong hợp đồng và bản thân người tiêu dùng cũng không thể nhận thức được. Điều này cần được cảnh báo trước.*
- 2. Có những điều khoản cho phép các tổ chức, cá nhân kinh doanh có quyền ngừng hủy bỏ hợp đồng trong khi người tiêu dùng lại không có quyền đó.*
- 3. Điều khoản quy định thời hạn thông báo trước đối với người tiêu dùng lâu hơn rất nhiều so với thời hạn của các tổ chức, cá nhân kinh doanh (Cần phải lưu ý vì có trường hợp người tiêu dùng muốn hủy bỏ hợp đồng nhưng thời hạn thông báo trước quá lâu có thể trùng vào khoảng thời gian gia hạn hợp đồng).*



**SOURCE: HỘI THẢO VỀ DỰ THẢO LUẬT BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG.
NHÀ PHÁP LUẬT VIỆT – PHÁP. HÀ NỘI, 20-21/4/2010**